

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày 09 – 4 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Bằng

Ông Nguyễn Hoàng Dân

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc – Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Kim – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trình Hải Q, tên gọi khác: K, sinh năm 1990, tại Sóc Trăng, nơi cư trú: khu vực B, khóm N, thị trấn C, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, con ông: Trình Văn H (đã chết) và bà Phạm Mỹ L; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, tại Cà Mau, nơi cư trú: khóm M, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Dương Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2017. Bị bắt tạm giam ngày 18/01/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lê Bảo X, sinh năm 1990, cư trú tại Ấp H, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định trộm cắp tài sản từ trước, vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 30/8/2017, khi Trình Hải Q và Nguyễn Văn H đang đi từ xã H, thành phố C ngang qua nhà của Lê Bảo X tại ấp H, xã T, thành phố C nhìn thấy chiếc xe Sirius, màu vàng đen, biển số 93K1-4080 của anh X đậu ở trước nhà thì Hảo nảy sinh ý định trộm xe của anh X để làm phương tiện đi lại, H rủ Q trộm, Q không trả lời nhưng vẫn đồng ý đứng ngoài canh đường và báo cho H biết khi có người phát hiện, theo sự phân công của H; H lấy cây đoản tự chế hình chữ L

hai đầu đẹp và nhọn, có sẵn trong người mở khóa xe và dẫn ra ngoài nổ máy chạy hướng phường B, thành phố C thì bị X phát hiện truy hô nhân dân đuổi bắt và trình báo Công an xã T, thành phố C.

Về phía Nguyễn Văn H và Trình Hải Q khi lấy trộm xe bị phát hiện và truy đuổi chạy đến khu vực phường B, thì bị Công an phường B, thành phố C bắt giữ cùng tang vật: 01 chiếc xe Sirius, màu vàng đen, biển số 93K1-4080, 01 (một) điện thoại di động hiệu WING, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu đen; 01 (một) cây đoản bằng kim loại màu trắng.

Kết luận định giá số 142/KL-HĐĐG ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: Tính vào thời điểm tháng 8/2017, 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, biển số 93K1- 4080, giá trị còn lại 30%. $Bằng 21.000.000 \times 30\% = 6.300.000đ$.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và Trình Hải Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Anh Lê Bảo X đã nhận lại xe hiệu Sirius, biển số 93K1-4080 nên không yêu cầu về dân sự.

Tại cáo trạng số: 66/KSĐT-TA ngày 20/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố Trình Hải Q và Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trình Hải Q và Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điều 138 khoản 1 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, h, p, khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trình Hải Q từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, xử phạt Nguyễn Văn H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trình Hải Q và Nguyễn Văn H hoàn toàn khai nhận vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 30/8/2017 tại ấp H, xã T thành phố C, các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe hiệu Sirius biển số 93K1-4080, trị giá 6.300.000đ để phục vụ lợi ích cá nhân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và hoàn toàn phù hợp với quá trình diễn biến của vụ án.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, với lỗi cố ý

trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là phù hợp với quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và hướng dẫn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018.

[2] Bản thân các bị cáo phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm tạo điều kiện đủ để răn đe cho các bị cáo sửa chữa thành người tốt cho xã hội và cũng là phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể. Bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, chủ động rủ bị cáo Q trộm xe và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nên cần có mức án nghiêm khắc hơn đối với bị cáo Q. Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại do đó Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 được áp dụng khi xác định mức hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tang vật của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu WING màu đen đã qua sử dụng là của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo H. Đối với 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen và 01 cây đoản bằng kim loại màu trắng bị cáo H sử dụng vào việc trộm xe, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Trình Hải Q (K) và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trình Hải Q (K) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Trình Hải Q (K) chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Văn H bị tạm giam, ngày 18/01/2018.

Về tang vật:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại hiệu WING màu đen ;
- Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen và 01 cây đoản bằng kim loại màu trắng.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố C;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố C;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố C;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố C;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.C.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phan Thị Thu